



## *Nguyễn Hữu Mỹ Nga*



# CHỈ LÀ GIẤC MƠ THÔI

Chiều thứ Sáu, thiên hạ sợ kẹt xe nên đã chào nhau về từ lúc 2-3 giờ trưa, Thư còn buổi họp với Boss nên ra về sau cùng. Bãi đậu xe vắng tanh. Từ sở về nhà Thư phải lái xuyên qua thành phố mới có lối rẽ ra xa lộ. Gớm, đúng là thứ Sáu, xe cộ đâu mà đông thế. Thư vẫn bị đồng nghiệp gán cho cái tội lơ đãng khi lái xe. Đậu xe ở ngã tư chờ đèn xanh đèn đỏ, nếu có đồng nghiệp nào tình cờ thắng xe bên cạnh xe Thư mà có vẫy tay rồi rút cách mấy đề chào, Thư cũng không nhìn thấy. Vô đến sở là y như rằng Thư bị đồng nghiệp "máng vón" cho một trận về cái tội không chịu ngó ngang ngó dọc nên chẳng chào ai và cũng không ai chào Thư được. Chả bù với ông xã của Thư, nụ cười lúc nào cũng như gắn sẵn trên môi, hết vẫy tay chào người này đến người nọ. Hỏi "*anh chào ai thế?*" thì câu trả lời vẫn là "*chẳng nhớ là ai nhưng người ta chào thì cứ chào lại, có mất mát gì đâu*". Miên man với những ý nghĩ không đâu vào đâu, Thư về đến nhà lúc nào không hay. Cũng là cái tật "*ngựa quen đường cũ*", lái xe theo phản xạ của Thư. Bao nhiêu năm rồi, con đường từ sở về nhà hay ngược lại, Thư chỉ lái theo phản xạ. Cũng như việc mở hộp thư khi về đến nhà là một phản xạ, một thói quen, không bỏ được từ ngày Thư qua Đức đến nay.

Một bì thư màu xanh nằm chen lẫn trong mớ thư quảng cáo, thư nhà băng, đập vào mắt Thư. Nét chữ nghiêng nghiêng thật là quen thuộc nhưng Thư vẫn không đoán được là thư của ai... Lật mặt sau của phong bì. Trời đất! Tường Vi, cô bạn thân Trung Vương ngày xưa của Thư, bây giờ Vi đang ở Bỉ? Sau biến cố 30 tháng 4, Thư mất hẳn liên lạc với Vi. Nay bỗng chốc có lại tin tức của bạn, Thư mừng đến muốn bật khóc!

Xa lộ A61 nằm bên tả ngạn sông Rhein, chạy xuyên qua vùng đồi núi Westerwald của Đức, nối liền vùng Trung Nam của Đức với Hòa Lan và Bỉ. Hết lên dốc lại xuống đèo, cảnh đồi núi trùng điệp với những thung lũng xanh rì, có con sông Rhein lượn lờ và hai bên sườn núi là những lâu đài thời trung cổ như trong truyện cổ tích đã được UNESCO công nhận, không làm Thư chú ý. Từ hôm nhận được tin của bạn, Thư nôn nóng chờ đến cuối tuần để lái xe sang Bỉ thăm Vi. Bao kỷ niệm ngày xưa đang trở về trong Thư...

\*\*\*

Mùa hè năm đệ Lục, ba Thư đổi về Huế làm việc nên đưa cả gia đình đi theo. Chưa phải đi học, Thư chỉ biết hồn nhiên vui đùa, tận hưởng những ngày hè của Huế, không hề nghĩ đến chuyện đổi trường đổi lớp, cũng không nghĩ đến chuyện phải xa bạn bè Trung Vương của mình cho đến ngày theo mẹ đến trường Đồng Khánh xin nhập học cho niên khóa mới. Ngôi trường cổ kính có hàng phượng vĩ lá xanh với hoa đỏ thắm trong sân trường, không giống một chút nào với sân trường khá trống trải của Thư ở Sài Gòn. Lúc đó Thư chưa cảm nhận được vẻ đẹp thơ mộng của ngôi trường mới mà chỉ thấy lo lắng trong lòng vì sắp phải vào ngôi lớp mới, phải làm quen với bạn mới.

Ngày đầu nhập học Thư e dè trong chiếc áo đầm trắng vẫn mặc đi học ở trường Trung Vương. Ở đây, trường Đồng Khánh, học sinh từ đệ Thất đã phải mặc áo dài. Khi xin cho Thư vào Đồng Khánh, mẹ Thư chỉ nghĩ đến đồng phục màu trắng, còn áo đầm hay áo dài thì mẹ quên hỏi. Cô Hiệu trưởng Đồng Khánh là người cháu họ, gọi mẹ Thư là O (cô) nên hôm đó hai o cháu chỉ mãi mê nói chuyện làng nước họ hàng của mình. Thư được xếp ngôi vào bàn kế chót vì năm đó Thư đã bắt đầu trở mã nên cũng trở giờ, không thể xếp ngôi vào bàn đầu được. Ngôi cạnh Thư là Thạch Đông và Tuyết Lê nhưng hai cô bạn mới này người thì ở Phú Cam, người ở Thành Nội bên kia sông, phải đi qua đò ở bến Vân Lâu, nên Thư cũng ít có dịp gần gũi. Nhà Thư ở Tòa Khâm, gần Đập Đá. Đi bộ về nhà có hai lối, hoặc đường Lê Lợi dọc bờ sông Hương, hoặc đi

ngã về hướng An Cựu. Ngã nào Thư cũng phải đi bộ khá xa. May mà Thư quen được Vi. Vi ở gần nhà Thư nhưng trong lớp Vi lại ngồi mãi ở dãy ghế bên kia. Hai đứa quen nhau nhờ đi bộ chung đường đến trường. Chiều chiều Vi hay qua nhà Thư chơi. Bữa thì rủ nhau đạp xe đạp về Đập Đá, Vĩ Dạ hay đạp qua cầu Trường Tiền vào Thành Nội. Bữa nào không đạp xe thì xin mẹ tiền, mua vé xuống đò ở Tòa Khâm qua chợ Đông Ba chơi rồi lại đi đò về lại nhà.



Gần cuối năm học, miền Trung biến động với những biểu ngữ "đả đảo Thiệu - Kỳ" của sinh viên học sinh, đình công bãi thị. Tình hình xáo trộn vô cùng nên ba Thư đưa mẹ và các em vào lại Sài Gòn. Ba anh em Thư được ở lại nhà người dì ruột ở Bến Ngự để đi học cho hết niên khóa. Bến Ngự và Tòa Khâm kẻ ra cũng khá xa nên từ ngày dọn về nhà bà dì, Thư cũng ít có cơ hội gặp lại Vi. Niên học đệ Ngũ cuối cùng phải chấm dứt một cách dở dang, Thư về lại Sài Gòn với gia đình. Mẹ lại xin cho Thư trở vào học Trung Vương.

Trở lại Trung Vương, Thư được xếp vào lớp học cũ của mình. Gặp lại bạn bè sau một năm xa cách, tuổi trẻ hồn nhiên vô tư lự nên Thư quên hẳn Vi, không còn nhớ người bạn ngày ngày vẫn cuốc bộ với mình trên con đường rợp bóng phượng vĩ bên bờ sông Hương. Một năm qua, sau Tết Mậu Thân, trong một giờ ra chơi, đang dung dăng dung dẻ với vài nhỏ bạn trong sân trường thì có ai đó đập tay thật mạnh vào vai Thư:

- Thư, mi đó hả, mi nhớ tau không?

Giật mình Thư quay lại, không ngờ người đập vai Thư lại là Vi. Hai đứa ôm chầm lấy nhau, rồi rít mùng rở hỏi thăm, không kịp nghe câu trả lời "Mi vô đây khi mô?", "Chừ mi học lớp mô?" Cho tới khi nghe ra là Vi mới xin vô học Trung Vương. Vi không học đệ Tam như Thư mà phải học lại lớp đệ Tứ, vì một trục trặc kỹ thuật nhưng lúc đó Thư mừng quá nên

cũng không hỏi tiếp, chỉ còn biết kéo Vi ra một góc sân để nói chuyện cho thỏa lòng. Tuy bây giờ không còn học cùng lớp, cùng đệ với nhau, nhưng từ đó hai đứa lại khăng khít bên nhau như chưa bao giờ rời xa.

\*\*\*

Xe vào đến thành phố Liège, một thành phố chỉ cách biên giới giữa Đức và Bỉ khoảng 30 cây số. Địa chỉ nhà Vi nằm trong một khu phố cũ, đường xá chật hẹp với khá nhiều con dốc cao. Ngày đó chưa có GPS, cũng không có điện thoại cầm tay để liên lạc với nhau ở ngoài đường nên tìm được địa chỉ nhà Vi quả là một kỳ công của Thu. Cũng đã gần 20 năm, từ ngày Thu sang Đức đến nay, bây giờ hai đứa mới gặp lại nhau, mừng mừng tủi tủi, nói sao cho hết bao kỷ niệm... Sau biến cố 30 tháng 4, gia đình Vi kẹt lại ở Sài Gòn. Lập gia đình sau 75, Vi phải bươn chải, vất vả trong cuộc sống đầy khó khăn như bao gia đình khác cùng thời. Vi cắt đứt hầu như mọi giao thiệp với bạn bè ngày xưa, trong đó có Thu. 15 năm sau, khi được người em trai của chồng Vi đứng ra bảo lãnh, gia đình nhỏ của Vi chấp nhận ra đi xây dựng lại cuộc đời mới nơi đất khách quê người. Em trai của chồng Vi du học ở Bỉ, cùng thời với Thu. Sau khi ra trường, người em trai lập gia đình với cô vợ người Bỉ. Tuy là anh em ruột nhưng hai anh em sống trong hai môi trường, hai văn hóa cách biệt. Sống chung trong một ngôi nhà thì làm sao tránh khỏi đụng chạm. Đụng chạm do không hiểu nhau. Một đương nhiên với văn hóa này nhưng không đương nhiên với văn hóa kia, không thấu hiểu nên dễ gây ra ngộ nhận. Sống chung được 1 năm, tuy tiền bạc ít ỏi, công ăn việc làm chưa có nhưng vợ chồng Vi vẫn quyết định dọn ra ở riêng. Đời sống vật chất của gia đình Vi lúc đó rất chật vật nhưng ít ra cũng thoải mái tinh thần hơn. Dọn ra ở riêng rồi, Vi tìm cách liên lạc ngay với Thu.

Đã bắt đầu vào Xuân, nhưng thời tiết vẫn còn khá lạnh. Đêm đó, đôi bạn thân trải nệm nằm dưới đất ở phòng khách, rủ rỉ rù rì tâm sự với nhau cho đến sáng...

\*\*\*

Sinh nhật 17 tuổi, Thu xin phép ba mẹ tổ chức party cho mình. Nghe Thu mời sinh nhật, Vi nhận lời ngay nhưng hỏi Thu có bằng lòng cho Vi đem ông anh họ của Vi đến chơi hay không.

Vi nói Vi cần nhờ anh chở đi và vì Vi khiêu vũ không giỏi cho lắm nên Vi cần có anh tháp tùng. Dĩ nhiên là Thư gật đầu đồng ý ngay, làm sao mà từ chối cô bạn thân với một lý do hết sức chính đáng như thế này khi chính bản thân Thư cũng đâu nhảy giỏi hơn gì Vi. Từ ngày về lại Trung Vương, bạn bè cùng trường hay rủ Thư đi "boum" với chúng nó. Nói là "đi bùm" cho oai chứ thực ra Thư chỉ mới học lóm từ mấy nhỏ bạn vài điệu nhảy quen thuộc, và người con trai mời được Thư ra nhảy cũng phải là bạn quen lắm Thư mới dám gật đầu. Nhưng nhờ đi theo mấy nhỏ bạn mà Thư cũng quen được một vài người bạn trai vì bạn học của Thư ngày đó chỉ toàn là bạn gái cùng trường.

Buổi tiệc sinh nhật hôm đó bạn bè của Thư đến tham dự khá đông. Khi phần khiêu vũ sắp bắt đầu Vi mới lò dò đến, Thư chỉ kịp gật đầu chào hai anh em Vi vì bị cậu em kè kếu ra sàn nhảy. Tối hôm đó Thư mặc chiếc áo đầm màu vàng nhạt với cái váy bằng voan ngang đầu gối, lả lướt quần quít theo bước chân trong điệu "Bibop" của hai chị em Thư. Buổi tiệc vui nhộn có bạn bè bao quanh, Thư chạy tới chạy lui lo sắp xếp thêm thức ăn, chuyện vãn với các bạn, không biết là Khiêm, anh họ của Vi, đang đứng đâu đó sau lưng mình. Khi bản không nói cũng không Thư ra sàn nhảy. Thoạt thiệu Khiêm với đầu tiên của Thư vẻ lừng khừng nếu là hơi lù khù, nhưng lừng khừng của Khiêm Thư chỉ còn thấy điệu nghệ quá trong nhịp Phải tập trung hết cỡ mới theo được bước chân của Khiêm nên Thư rất mừng khi nghe "stay with me, sway with me", vì Thư biết bản Sway đang sắp vào đoạn cuối của bài nhạc. Vừa hết bản nhạc, tim còn đang đập loạn xạ, Thư đã định lui đi chỗ khác thì nhạc của bài "Imagine" của John Lennon trỗi lên. Lần này thì Khiêm nheo mắt, giữ chặt tay Thư không cho Thư kịp



phản ứng, anh đặt nhẹ tay vào lưng Thư rồi theo tiếng nhạc, đi Thư đi...

Tiếng nhạc dịu dặt, giọng hát của John Lennon như cuốn hút đôi chân của hai người.

*You may say I'm a dreamer  
But I'm not the only one  
I hope someday you'll join us  
And the world will be as one.*

Thư nhảy với Khiêm đến hết bản nhạc mà không ai nói với ai một lời nào, chỉ lúc gần cuối bản, anh mới thì thầm vào tai Thư "Thư nhảy dễ thương lắm đó." Bản nhạc chấm dứt hồi nào Thư không hay, chỉ biết khi rời tay Khiêm, Thư cảm thấy một cái gì đó là lạ, chơi vui không sao định nghĩa được. Tối hôm đó, khi bạn bè lục tục ra về, Khiêm cũng đến chào từ giã Thư. Ngày đó làm gì có chuyện trai gái bắt tay nhau như bây giờ, ngày đó chỉ cần ánh mắt của Khiêm cũng đã đủ khiến Thư luống cuống, rợn rợn. Một từ giã trong thầm lặng nhưng như có cả vạn lời cho nhau...

Buổi tiệc còn vương vấn chưa tan thì ngày hôm sau đã có tiếng chuông kinh... keng... vang khắp nhà. Ra mở cửa, tìm Thư như òa vỡ, cảm động, ngỡ ngàng, không tin vào mắt mình vì không ngờ là Khiêm. Anh đến nhà Thư mà không có Vi đi cùng! Anh vừa cười vừa nói là chỉ tình cờ đi ngang qua nhà Thư nên anh ghé hỏi thăm Thư chút xíu thôi. Rồi từ ngày "ghé thăm chút xíu" đó, anh đến nhà thăm Thư thường hơn, và mỗi lần mỗi lâu hơn. Anh bảo cư xá anh ở không xa nhà Thư bao nhiêu, cư xá Đắc Lộ, gần ngã tư Hiền Vương-Yên Đỗ, chỉ cần 10 phút Honda là đến nhà Thư, gần cổng số 6 trên đường Trương Minh Ký. Khi biết Khiêm lớn hơn mình đến 5 tuổi và đang học năm thứ 3 trường Quân Y Sài Gòn, Thư lại đâm ra khó ngang. Trong họ hàng nội ngoại, về vai vế và tuổi tác so với các anh chị em trong họ, Thư luôn thuộc hàng tép riu, nhỏ tuổi không biết gì. Mặc cảm đó luôn nằm trong tâm trí Thư nên khi gặp người lớn tuổi hơn mình Thư hay đâm ra khó ngang là vì vậy.

Bây giờ thì Thư biết Khiêm bà con họ hàng ra sao với Vi, mẹ anh và mẹ Vi là hai chị em ruột. Gia đình Khiêm ngày xưa ở Thành nội, đường Nguyễn Biểu. Một năm trước Tết Mậu Thân, anh vào Sài Gòn theo học trường Quân Y. Người em trai kế của anh được học bổng quốc gia du học ở Mỹ nên gia đình anh dọn qua Bao Vinh, ở đây nhà nhỏ hơn nhưng có vườn tược rộng rãi hơn. Trong cuộc tấn công Huế, Tết Mậu Thân, một viên đạn quái ác của VC đã rơi trúng ngay vào căn nhà của ba mẹ Khiêm khiến người em thứ 4 của anh bị thương nặng, máu tuôn đầm đìa trên ngực trên vai, dù cả nhà đã núp trong hầm có bao cát che bên trên. Trên đường bế con chạy bộ vào nhà thương để cấp cứu, ba anh đã phải đau lòng chứng kiến cảnh con trai đang chết lịm trên tay mình. Phần mắt con, phần cảnh nhà cửa đổ nát tan hoang, quá đau buồn, ba anh qua đời chỉ một năm sau đó. Mảnh băng tang màu đen nho nhỏ luôn gắn trên ve áo của anh là vì vậy. Thư nghe anh kể chuyện nhà nhưng không dám hỏi gì thêm vì không muốn khơi lại vết thương quá đau lòng của gia đình anh.

Đó là lần duy nhất Khiêm nói về gia đình mình, ngoài ra câu chuyện giữa Thư và anh thường là chuyện bạn bè, chuyện đi chơi vũ cầu và chuyện học thi Tú tài của Thư. Anh hay hỏi Thư sẽ học ngành gì sau khi đậu Tú tài. Nửa đùa nửa thật Thư nói với anh là Thư sẽ học Dược ở Sài Gòn. Anh cười cười ra vẻ không tin. Anh nói "Thư vừa học vừa đi chơi như thế này thì làm sao thi đậu vào Dược được". Câu nói của anh, không biết đùa hay thật, nhưng không ngờ đã chạm vào tự ái trẻ con của Thư. Cái mặc cảm mình là "con nít không biết gì" của thời mới lớn phải ngồi im không dám phát biểu, phải lắng tai nghe các anh chị họ lớn tuổi nói những chuyện mà Thư không hiểu, không góp chuyện được, lại trở về trong con người của Thư. Câu nói vô tình đó của Khiêm đã làm Thư giận anh đến mấy tuần lễ. Lần đó Vi phải đứng ra giảng hòa hai bên bằng món chè "bột lọc bọc đậu phụng" nấu với nước đường, với gừng. Khi nói về đề tài trọng nam khinh nữ trong xã hội Việt Nam, anh có vẻ ngạc nhiên khi thấy Thư hăng say lý luận cho những suy nghĩ của mình. Lúc đó Thư thấy anh có vẻ đăm chiêu,



không nói gì cả, chỉ ngồi xoay xoay cái túi đựng thuốc lá bằng da có gắn chữ "K" trên đó. Mấy hôm sau gặp Vi, Vi cười cười nói với Thư "Thư ơi, mi làm chi thì làm, đừng để ông anh tau đau khổ nghe mi". Những lúc đó Thư chỉ lấy tay đấm đấm vào lưng Vi "Suyt, suyt, mi nói bá láp chi rứa, tau làm chi cho ai đau khổ?" Câu chuyện sau đó cũng trôi vào quên lãng...

Hôm Thư báo tin cho Khiêm biết là Thư đã đậu vào Dược, Khiêm đã không dấu được vẻ ngạc nhiên nhưng anh cũng khen Thư thông minh, học giỏi. Khiêm vẫn chưa biết là ba Thư đang lo thủ tục giấy tờ cho Thư đi du học. Ba Thư vốn chủ trương nuôi con gái con trai đồng đều như nhau. Thư không kể dự định đi du học của Thư một phần vì không muốn bị nghe Khiêm nói là mình nói đùa nhưng phần chính là vì Thư vẫn còn đang phân vân không biết quyết định ra sao. Đi hay ở?

Tháng 10 trời Sài Gòn với những cơn mưa dai dẳng, mưa bong bóng ngập đường ngập xá, Thư mặc áo mưa chạy xe Honda lên trường Dược. Đến nơi, áo mưa ướt sũng nước, giảng đường đã đầy sinh viên. Tới trễ là coi như lớt báo ngồi bậc thang, mà hầu như ngày nào Thư cũng bị ngồi bậc thang. Bài vở thì phải ghi chép đến gầy cả tay, viết kín mít gần đầy quyển vở 200 trang mà chưa học được cái gì ra hồn. Những bó lá khô (dược thảo) mua về phải lo học thuộc lòng cho đúng tên. Lá tươi còn chưa nhận ra hương gì lá khô! Mua cả trăm chai lọ con con về chùi rửa, lau khô để cất các loại dược thảo vào đó. Làm sao nhớ hết đây? Phòng thí nghiệm thì chỉ đứng từ xa nhìn thầy làm thí nghiệm, không biết bao giờ mới tới phiên mình. Thời gian đó phải nói là Thư nản chí tột cùng. Đứng ở ngã ba đường, ở lại học Dược thì gần gia đình hay đi du học phải xa rời tất cả, xa luôn Khiêm, Thư suy đi nghĩ lại không biết phải chọn đường nào?

Ngày Thư báo tin cho Khiêm hay là Thư sẽ đi du học, lần này thì Khiêm không còn ngạc nhiên nữa. Anh chỉ yên lặng rồi ực hết ly cà phê nóng hổi Thư mới pha cho anh. Nhớ một buổi sáng khi còn ở Sài Gòn, Khiêm ghé thăm Thư,

anh hí hửng rủ Thư đi ăn phở. Vừa nói anh vừa rút tờ giấy 500 đồng màu xanh trong túi áo "Anh phải năn nỉ mãi mới vay bạn được một tờ Trần Hưng Đạo (tờ giấy bạc 500 đồng của VN thời đó), đến rủ Thư đi ăn phở đây." Nhưng bữa đó Thư từ chối không đi vì cũng đã gần tới giờ cơm trưa của gia đình. Lúc đó Thư còn nhớ là anh buồn ra mặt, nét thất vọng không giấu được "Vậy mà Thư từ chối anh!" Ngày xưa Khiêm cũng sống xa nhà, tiền bạc cũng ít ỏi như Thư bây giờ.

Sau này khi sống xa nhau cả ½ vòng trái đất, những lúc nghĩ đến Khiêm, Thư thường viết thơ cho anh. Thư không muốn giấu anh điều gì, chuyện vui buồn trong đời sống của mình Thư đều viết kể cho Khiêm. Nào là chuyện Thư đi ciné ban đêm về trễ, xe bus của thành phố đã ngừng chạy, phải cuốc bộ về nhà dưới trời tuyết với các bạn. Khổ một nỗi các bạn của Thư chỉ toàn là bạn trai vì đại học Thư theo học chỉ có Thư là con gái. Rồi chuyện cuối tuần bọn Thư thường tụ họp lại để nấu ăn chung cho đỡ tốn kém, phải chia nhau từng chén cơm, nhiều khi đông người quá, thiếu chén, phải đánh tù tù ai thua phải ăn bằng nắp nồi, ăn cơm xong lại đánh tù tù ai thua phải rửa chén. Thư cũng hay kể cho anh những buổi "picnic" với bạn bè của Thư trong vườn trái cây trên ngọn đồi sau lưng cư xá, hết thức ăn rồi nhưng về nhà thì buồn nên cả bọn ngồi lại với nhau bên đống lửa, sương đêm bắt đầu xuống, vai quần thêm cái mền mỏng, dùng que dài khều từng củ khoai tây còn sót trong đống lửa, rồi vừa lột vỏ khoai vừa xuyết xoa vì nóng... Những lá thư đó Thư chỉ muốn kể anh nghe như những lúc anh đến thăm Thư ngày xưa khi còn ở nhà. Thư không ngờ sự thành thật, không che đậy một cách vô tư của Thư đã làm anh buồn. Thơ anh gửi sang, ngược với lòng háo hức chờ đợi của Thư, anh chỉ khuyên Thư cố gắng học hành, đừng đi chơi nhiều với bạn bè, không một lời "chia sẻ" về những gì Thư viết cho anh. Ngày đó làm sao Thư hiểu được nỗi khô tâm của Khiêm khi nghe cô bạn gái của mình chỉ có toàn "bạn trai" chung quanh!

Một buổi chiều mưa, trong một quán nhỏ ở Nhà Bè, lần hẹn hò đó anh nói với Thư là anh muốn đưa mẹ anh đến thăm ba

mẹ Thư cho hai gia đình quen biết thăm viếng nhau trong thời gian Thư đi du học. Hôm ấy Thư đã nói hết lòng mình cho Khiêm nghe. Thư không giấu anh khi Thư cho anh biết là tình cảm của Thư với anh không chỉ là thuần túy tình cảm giữa hai người bạn, nhưng Thư chưa muốn bị ràng buộc sớm quá. Thư muốn cả hai xét lại lòng mình khi xa nhau, đâu có gì muộn màng khi Thư ra trường rồi trở về nước. Khi ấy, nếu hai đứa vẫn một lòng với nhau. Khi nói ra những lời này với Khiêm, Thư đã thật sự mong muốn như thế.

Trong buổi tiệc từ biệt bạn bè để lên đường đi du học, Thư chỉ muốn ôm tất cả bạn bè trong vòng tay mình. Một bài hát, một lời nói, một cái xiết tay, Thư chưa quên gì cả của buổi tiệc năm ngoái trong ngày sinh nhật 17 tuổi của mình và cũng là ngày Thư quen Khiêm. Buổi tiệc hôm đó Thư biết Khiêm buồn lắm vì Thư thấy anh chỉ cầm ly rượu khai vị trong tay nhưng không uống. Anh đem theo cây trompete mà anh đã có lần biểu diễn cho riêng Thư khi chỉ có hai đứa với nhau, nhưng hôm đó năn nỉ cách mấy anh cũng không chịu thổi. Anh chỉ đứng xa xa nhìn Thư, hình như anh đang "nhường" Thư cho bạn bè của Thư, mặc dầu Thư biết rất rõ là lúc ấy anh chỉ muốn dắt Thư đi ra khỏi nơi đây để không phải chia sẻ Thư với bất cứ một ai.



Chiếc máy bay của Air Việt Nam đã đậu sẵn trên sân bay dưới ánh nắng gay gắt của một ngày tháng 2, hơn 50 năm về trước. Ánh nắng

phản chiếu lấp lánh lên đôi cánh dài của chiếc máy bay phản lực 707, Thư vẫn còn nhớ như in trong đầu. Ngày tiễn Thư ra phi trường, trong bức hình chụp chung với gia đình và rất đông các bạn gái của Thư, Khiêm là người bạn trai duy nhất có mặt ngày hôm đó. Trong hình, anh đứng sau lưng Thư, trên cánh tay áo anh vẫn còn đeo vành khăn tang đen cho ba anh. Trước đó, anh đã kéo Thư ra một góc và nhét vào tay Thư một

món quà nhỏ với lá thư, anh dặn Thư lên máy bay hãy mở ra. Thư còn nhớ là suốt chuyến bay dài từ Sài Gòn đến Đức, Thư đã nghe đi nghe lại bài "Imagine" của John Lennon không biết bao nhiêu là lần. Tình cảm Thư dành cho anh đâu phải chỉ thuần túy là tình bạn!

*Imagine all the people  
Sharing all the world  
You.*

Ánh trăng rằm của một ngày tháng 2, ngày mới quen Khiêm, đã theo tiễn Thư đến một chân trời mới.

\*\*\*

Gió thổi nhẹ nhẹ trên ngọn đồi cao của nghĩa trang Oak Hill, San Jose. Ngôi mộ của ba Thư nhìn ra rặng núi cao xa xa của thung lũng vàng Silicon Valley. Khi chọn miếng đất này để làm sinh phần, ba Thư nói là ông rất thích khung cảnh ở đây vì thoáng mát, yên bình. Thư nói đùa với ông: "Năm đây ba tha hồ ngắm cảnh, đêm có trăng, ngày có gió núi, nhớ lại thời trai trẻ của những ngày vượt rừng vượt suối từ Vinh vào Huế như trong hồi ký 'vượt ngục' của ba." Quyền hồi ký đó ba Thư viết xong trước khi ông mất khoảng 5 năm. Mới ngày nào Thư còn bàn bạc với ông về bố cục của hồi ký, hai cha con sửa tới sửa lui, trao đổi qua email, thế mà ông mất đã gần 10 năm. Trong các con của ông, Thư là đứa con được ông thương nhất. Có lẽ vì Thư ở xa nhưng Thư cũng là đứa con hiểu ông nhiều nhất.

Đến thăm mộ ba, bình thường Thư chỉ lo thấp hương khấn nguyện rồi ngồi ngắm cảnh mây núi xa xa, không tò mò đọc tên tuổi các ngôi mộ chung quanh. Hôm nay, không hiểu sao Thư lại đi lòng vòng ngắm hương lên các ngôi mộ chung quanh ngôi mộ của ba. Hàng chữ đỏ trên một tấm bia cách ngôi mộ của ba Thư không xa đập vào mắt Thư. Chắc là một ngôi mộ mới! Đọc hàng chữ khắc trên tấm bia, Thư không tin nổi vào đôi mắt của mình. Rõ ràng là tên của mẹ Khiêm. Hai ngôi mộ "xém" trở thành sui gia với nhau ngày xưa bây giờ lại nằm gần nhau trong một nghĩa trang ở Mỹ. Ngậm ngùi, Thư cầm cây hương cuối cùng trên tay dưới chân ngôi mộ của mẹ Khiêm. Một làn khói mỏng bay nhẹ theo gió...

Đang thả hồn nhớ về những ngày tháng xa xưa thì có tiếng chân ai nhè nhẹ sau lưng. Nghĩ là thân nhân của một ngôi mộ nào gần đó nên Thư không quay lại. Một giọng Việt Nam nghe sao quen quen:

- Có phải là Hương Thư đó không?

Giật mình, Thư quay người lại. Đứng trước mặt Thư là một người đàn ông tóc nhiều muối hơn tiêu, nét mặt của ông ta sao có nhiều nét giống Khiêm quá đỗi. Nhớ lại lần gặp Vi ở Liège năm nào, Vi kể cho Thư biết là Khiêm đã mất tích trong lần di tản từ Ban Mê Thuộc về Sài Gòn vào cuối tháng 3 năm 1975 rồi cơ mà! Sao có thể là anh được? Nhưng quả thật người đàn ông đang đứng trước mặt Thư lúc này là Khiêm, trên tay anh là cây trompete của ngày nào....

Đêm gặp lại Vi ở Liège, Vi có kể cho Thư biết là sau khi tốt nghiệp Bác sĩ Quân Y, Khiêm phải đổi ra đơn vị ứng chiến đầu tiên của anh ở Ban Mê Thuộc. Tháng 3 năm 1975, trên đường di tản về Sài Gòn, tuy là Bác sĩ Quân Y nhưng Khiêm cũng phải chạy bộ cùng với đoàn người thốc thếch bồng bế nhau trên con đường thiên lý vạn dặm với dòng xe cộ ngổn ngang mù mịt bụi đỏ của miền cao nguyên. Hành lý chỉ vồn vện cái xách tay nhỏ đựng thuốc men nên Khiêm lo phụ bồng bế các em nhỏ cho các bà mẹ trẻ được đoạn nào hay đoạn ấy. Trên đường di tản có một cô gái trẻ chuyển bụng sinh con, cô không có chồng đi cùng, Khiêm phải đưa cô ta vào tạm trú trong một nhà cư dân bên đường nằm cách quốc lộ không xa mấy. Không ngờ lúc đó Cộng quân đã vào đến quận lỵ. Anh bị bắt làm tù binh và bị đưa vào rừng sâu vì Cộng quân cũng cần bác sĩ. Không còn liên lạc được với bên ngoài nên gia đình nghĩ rằng anh mất tích, đã rơi vào tay Cộng quân. Sau 30 tháng 4, Khiêm bị nhốt trong trại cải tạo của Cộng sản, gần 8 năm sau anh mới được thả ra. Ra khỏi trại cải tạo, Khiêm tìm đường vượt biên. Định cư tại Perth/Úc châu, anh đi học lại, thi lấy bằng hành nghề rồi sống luôn tại đây.

Bao nhiêu năm trời không biết tin tức gì của nhau, nay bỗng nhiên gặp lại nhau trong một nghĩa trang. Ông trời sao oái ăm,

hôm nay ông "cho" Thư gặp lại Khiêm. Người ở Đức và người ở Úc. Sao có thể lại có một tình cờ lạ lùng như thế này? Đây là thật hay mơ?

Dụi mắt, Thư nhìn kỹ lại người đàn ông đứng trước mặt. Chỉ là một nhân viên lo việc trồng hoa trong nghĩa trang! Tay ông xách một giỏ hoa đã tàn của một ngôi mộ nào gần đó mà Thư tưởng là cái trompete. Ông lom khom đi về phía các ngôi mộ xa xa rồi khuất hẳn sau những thân cây cỏ thụ ở cuối dốc.

Ngôi mộ của mẹ Khiêm giờ đây nằm gần ngôi mộ của ba Thư, bao kỷ niệm của một thời như sống dậy trong tâm tư Thư. Ngày xưa Thư nói với anh là tình cảm của Thư dành cho anh không chỉ thuần túy là tình bạn. Chỉ vì một tự ái trẻ con mà Thư xa anh. Cái kiêu hãnh của một người con gái mới lớn, một tuổi trẻ ngông nghênh khiến chúng mình đã xa nhau vạn dặm. Rồi mỗi người một định mệnh, một ngã rẽ của cuộc đời. Nếu cho Thư gặp lại anh lúc này, tình cảm của Thư với anh cũng chỉ có thể là tình bạn thuần túy mà thôi, hay nhiều lắm chỉ là "bạn tri kỷ", vì dẫu sao chúng ta cũng đã có một thời là bạn với nhau. Trong thâm tâm Thư không muốn gặp lại anh, vì biết rằng cuộc đời của hai chúng ta đã đi vào hai ngã rẽ, nhưng sao Thư vẫn mơ một lần được gặp lại anh.



*You may say I'm a dreamer  
But I'm not the only one  
I hope someday you'll join us  
And the world will be as one.*

Có những kỷ niệm gắn bó hai con người lại với nhau nhưng cũng có những kỷ niệm khiến con người không thể gần nhau được.

**Mỹ Nga**